

Số: 19/2020/HSST

Ngày 14/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền

Bà Phùng Thị Lan

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tân Hòa- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạch Viết Đ.** Tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 17/8/1992; HKTT: xóm Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 01/12. Bó: Bạch Viết N, sinh năm 1971, Mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1973; Gia đình có ba anh em, bị can là con lớn trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự:

- Ngày 29/5/2015 bị Công an huyện C, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 211/XP-VPHC, hình thức xử phạt: phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Bạch Viết Đ chưa thi hành số tiền trên.

- Ngày 14/3/2019 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số 173/QĐ-XPCLBB, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 19/7/2016 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số 316/QĐ-XPCLBB, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 09/3/2017 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số 139/QĐ-XPCLBB, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 01/6/2017 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số 223/QĐ-XPCLBB, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 10/7/2017 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản số 272/QĐ-XPCLBB, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 18/7/2017 bị Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản, hình thức xử phạt: cảnh cáo, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/8/2019 đến ngày 18/8/2019 (theo Bản án số 121/2019/HS-ST). Bạch Viết Định kháng cáo để xét xử theo thủ tục phúc thẩm nhưng đã rút kháng cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019, Bị cáo được trích xuất, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Tiến Thị T, SN: 1987, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1968, có mặt

2. Ông Bạch Viết N, sinh năm 1971, có mặt

Đều trú tại: xóm Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/12/2019, Bạch Viết Đ, sinh năm: 1992, HKTT: xóm Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội. đang ở nhà thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà chị Tiến Thị T, sinh năm: 1987, HKTT: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Đ sang nhà bác ruột là bà Lê Thị N, sinh năm: 1968, cùng xóm tự ý lấy chiếc xe đạp mi ni màu xanh bà N để ở sân rồi đi xe đạp từ xóm Đ đến nhà chị T tại xóm Đ. Khi đến gần nhà chị T, Đ để xe đạp ở lề đường rồi đi bộ vào, thấy chị T chưa ngủ nên Đ đi ra bụi chuối cạnh nhà chị T đợi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút chị T ngủ, Đ theo lối cửa sau bên trái vào nhà (do nhà chị T đang xây dựng nên chưa lắp cửa). Đ vào phòng ngủ, lấy 02 chiếc điện thoại di động trên đầu giường: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX 256GB màu xanh-xám-đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu REALME 3

màu đen-xanh; Đ lấy 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, Đ quan sát thấy trên ghế cạnh đầu giường có để 01 túi xách da màu đỏ, Đ cầm chiếc túi xách da màu đỏ đi ra ngoài, mở phát hiện thấy trong túi có số tiền 2.400.000 đồng (gồm các tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 200.000 đồng), 02 đôi bông tai và 02 nhẫn màu vàng (đều là trang sức mỹ ký) và 01 chùm chìa khóa, Đ lấy tiền và số trang sức cất vào túi áo khoác bên trái của mình, sau đó vớt túi bên trong có chùm chìa khóa lại. Sau khi lấy được số tài sản trên, Đ điều khiển xe đạp đi về nhà. Để tránh bị phát hiện, trên đường đi Đ đã tắt nguồn của 02 chiếc điện thoại di động mới trộm cắp được, rồi mang chiếc xe đạp để vào vị trí cũ tại sân nhà bà N ở xóm Đ. Đ đã chi tiêu cá nhân hết số tiền 2.400.000 đồng trộm cắp được. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX 256GB do không mở được mật khẩu khóa máy nên ngày 23/12/2019 Đ đã cho anh họ là Trịnh Văn D, sinh năm: 1997, HKTT: xóm Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội nói là nhặt được nhưng không mở được mật khẩu nên cho D. Tuy nhiên, sau đó Đ đã lấy lại chiếc điện thoại này. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3 do cài mật khẩu khóa máy nên ngày 24/12/2019 Đ mang điện thoại trên đến Cửa hàng điện thoại di động Tiến Quyên tại Đội 1, xã Y, huyện C, thành phố Hà Nội do anh Phạm Văn T, sinh năm: 1979, HKTT: Đội 1, xã Y, huyện C, thành phố Hà Nội nhờ phá mật khẩu, đến ngày 25/12/2019 Đ mang chiếc điện thoại trên về sử dụng. Đối với 02 chiếc bông tai và 02 chiếc nhẫn trộm cắp được, sau khi kiểm tra biết đây là số trang sức mỹ ký không có giá trị kinh tế nên Đ để trong túi áo khoác của mình, quá trình sinh hoạt đã bị rơi, Đ không biết rơi lúc nào và ở đâu.

Ngày 25/12/2019 Bạch Viết Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đầu thú và giao nộp lại 02 chiếc điện thoại di động trên.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản ngày 01/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lương Sơn kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX, màu xanh-xám-đen đã qua sử dụng, giá là 28.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3, màu xanh-đen, đã qua sử dụng, giá là 1.200.000 đồng; 02 đôi bông tai dạng các hạt tròn màu trắng nhựa xâu chuỗi với nhau bằng các mối kim loại (hàng mỹ ký), đã qua sử dụng, giá là 0 đồng; 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng có đính hạt nhựa giả đá (hàng mỹ ký), đã qua sử dụng, giá là 0 đồng. Tổng giá trị của các tài sản trên là 29.200.000 đồng.*

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Tiên Thị T đã nhận lại tài sản là 02 chiếc điện thoại và bố bị cáo là ông Bạch Viết N đã bồi thường cho chị T số tiền 2.400.000 đồng. Chị T không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 20/CT-VKSLS ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Bạch Viết Đ về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạch Viết Đ

phạm tội: Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 38, điều 56 bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bạch Viết Đ mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 04 tháng tù của bản án số 121/2019/HSST ngày 19/ 11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đối với Bạch Viết Đ về tội Trộm cắp tài sản, buộc Bạch Viết Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, được trừ đi 6 ngày tạm giữ của bản án trước. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đủ, bị hại không có ý kiến gì khác nên không đề cập xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong nội dung bản cáo trạng, khẳng định lời khai trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung hoặc bị nhục hình.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, có đơn trình bày đã nhận lại toàn bộ tài sản bị cáo Định trộm cắp, không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào hồi 23 giờ 45 phút ngày 22/12/2019 Bạch Viết Đ, sinh năm: 1992, HKTT: xóm Đ, xã N, huyện C, thành phố Hà Nội có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Tiến Thị T, sinh năm: 1987, HKTT: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX 256GB, 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3, 02 đôi bông tai (hàng mỹ ký), 02 nhẫn kim loại màu vàng (hàng mỹ ký), tiền mặt 2.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 31.600.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Bạch Viết Đ phạm vào tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật

bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Đ tuổi đời còn trẻ, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc lấy tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do ham chơi, lười lao động nên thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có tiền sự chưa được xóa, hơn nữa trước khi thực hiện hành vi trộm cắp trên bị cáo bị tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử về tội trộm cắp tài sản, bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trên thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục sửa chữa, bồi thường thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan công an đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ văn hóa thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với các đối tượng khác:

Đối với bà Lê Thị N là chủ sở hữu chiếc xe đạp mi ni màu xanh. Ngày 22/12/2019 Bạch Viết Đ tự ý mang xe đạp của bà N đi vào xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Việc Đ sử dụng xe đạp làm phương tiện phạm tội, bà N không biết nên cơ quan không xử lý hình sự đối với bà N là có căn cứ.

Đối với anh Trịnh Văn D là người ngày 23/12/2019 được Bạch Viết Đ cho chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX, khi cho anh D chiếc điện thoại, Đ không nói do trộm cắp mà có, cơ quan công an không đề cập xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Văn T là người ngày 24/12/2019 mở mật khẩu khóa máy chiếc điện thoại REALME 3 cho Đ, tuy nhiên khi Đ nhờ anh T mở mật khẩu Đ không nói điện thoại do Đ trộm cắp được mà có, vì vậy cơ quan công an không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PRO MAX 256GB, màu xanh-xám-đen, IMEI: 353921102845740, IMEI2: 353921102682655, máy đã qua sử dụng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3, màu xanh- đen, IMEI1: 868236041237216, IMEI2: 868236041237208, máy đã qua sử dụng. Hiện tại đã trả lại cho người bị hại là chị Tiến Thị T 02 chiếc điện thoại trên, chị T không có yêu cầu sửa chữa gì nên không xem xét.

- 02 (hai) đôi bông tai dạng các hạt tròn màu trắng nhựa sâu chuỗi với nhau bằng các mối kim loại (hàng mỹ ký), đã qua sử dụng. 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại màu vàng

có dính hạt nhựa giả đá (hàng mỹ ký), đã qua sử dụng. Bạch Viết Đ khai nhận sau khi trộm cắp để trong túi áo khoác, nhưng đã bị rơi mất không biết rơi lúc nào, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã truy tìm nhưng không thấy. Hơn nữa, bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

- 01 (một) chiếc xe đạp mi ni màu xanh, Bạch Viết Đ khai dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ngày 22/12/2019. Việc Đ dùng xe của mình trộm cắp tài sản thì bà N hoàn toàn không biết, Đ đã tự ý lấy xe đi. Hiện tại, chiếc xe trên cơ quan công an đã giao cho chủ sở hữu bà Lê Thị N nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và bị cáo đã tác động để bỏ đề của bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền do bị cáo trộm cắp của chị T. Bỏ bị cáo là ông N cho bị cáo số tiền trên. Chị T không có yêu cầu gì nữa về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định theo điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Bạch Viết Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 56 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Bạch Viết Đ 9 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 121/2019/HSST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt Bạch Viết Đ 04 (bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo Bạch Viết Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 13(mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019. Bị cáo được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ của bản án trước.

3. Về án phí: áp dụng điều 135, 136 bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bạch Viết Đ phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS h. Lương Sơn;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS h. Lương Sơn;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

